

Bản án số: 61/2024/HS-ST

Ngày: 23/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Danh Tuất.

Bà Ngô Thị Quốc Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trần Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 6 năm 2024; quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐ – HS ngày 25/6/2024; Thông báo về việc dời phiên tòa xét xử vụ án hình sự số 01/2024/TA – TA ngày 09/7/2024, đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn H (tên gọi khác: S), sinh năm: 1999 tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H1, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1970; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ ngày: 15/12/2023.

“Bị cáo có mặt”.

2. Nguyễn Anh Q (tên gọi khác: Ú), sinh năm: 1998 tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Q1, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị Á, sinh năm: 1966; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 18 tháng 6 năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 38/QĐ – TA , thời gian 20 tháng, chấp hành xong ngày 13/9/2022.

Nhân thân: Ngày 28 tháng 12 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 69/QĐ – TA , thời gian 14 tháng, chấp hành xong ngày 27/12/2019.

Bị bắt, tạm giữ ngày: 15/12/2023.

“Bị cáo có mặt”.

- *Người làm chứng:*

+ Trần Văn Đ, sinh năm: 1991 (Vắng mặt).

HKTT: Ấp 3 B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T4 – Cục C1 – Bộ C2.

+ Nguyễn Hữu T1, sinh năm: 2000 (Vắng mặt).

HKTT: Ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T4 – Cục C1 – Bộ C2.

+ Lê Vũ Thành A, sinh năm: 1996 (Vắng mặt).

HKTT: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T4 – Cục C1 – Bộ C2.

+ Trần Kim M, sinh năm: 2000 (Vắng mặt).

HKTT: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T4 – Cục C1 – Bộ C2.

+ Phan Văn C, sinh năm: 2000 (Vắng mặt).

HKTT: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T4 – Cục C1 – Bộ C2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 12/3/2023, Trần Văn Đ, Lê Vũ Thành A, Nguyễn Hữu T1, Trần Kim M, Phan Văn C, Nguyễn Anh Q, Đinh Văn H, Lê Trung P cùng Hoàng Đình N tổ chức uống rượu tại phòng số 02 của quán K2 thuộc ấp C, xã B, huyện X, sau đó P và H về trước. Trong lúc uống rượu, Trần Văn Đ nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên rủ mọi người trong phòng gồm Trần Kim M, Phan Văn C, Lê Vũ Thành A, Đinh Văn H góp tiền cùng mua ma túy về sử dụng chung. M, A, C, H đồng ý cùng Đ góp được 1.900.000 đồng (A không có tiền nên chịu nợ tiền giờ karaoke, M góp 500.000 đồng và cho C mượn 500.000 đồng, H góp 400.000 đồng và Đ góp 500.000 đồng). Sau đó Đ trích 1.000.000 đồng đưa cho T1 mua ma túy, nhưng T1 không đi do bận hát. Lúc này Q nhận 1.000.000 đồng đi mua ma túy. H dùng xe mô tô loại Honda Vario biển số 71G1-70512 chở Q và A đến nhà đối tượng tên Tư S1 (không rõ nhân thân) ở ấp C, xã

B. Tại đây, Q nhờ Tư S1 hỏi mua ma túy từ Nguyễn Ngọc T2 Luân 1.000.000 đồng ma túy dạng khay.

Trong lúc chờ Q, A, H đem ma túy về, Đ đưa cho T1 900.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng vì chờ nhóm của Quốc lâu. T1 dùng ứng dụng Messenger điện đến L để hỏi mua ma túy. L đồng ý, đem 02 viên ma túy dạng kẹo và 01 gói ma túy dạng khay giấu trong bao thuốc lá đến quán Karaoke giao ma túy cho T1. Lúc này thì Q, A, H vừa mang ma túy về. Q đưa ma túy cho T1, T1 lấy 02 viên ma túy phân đều cho 07 người sử dụng, rồi lấy gói ma túy dạng khay mình vừa mới mua và gói ma túy mà Q vừa đưa đổ lên tờ tiền 2.000 đồng trộn với nhau, rồi đổ vào đĩa đựng trái cây do Q chuẩn bị trước đó. T1 đưa đĩa ma túy cho A, A dùng thẻ nhựa phân số ma túy thành từng đường nhỏ rồi lấy tờ tiền 10.000 đồng cuộn nhỏ lại thành ống để mọi người sử dụng. Khi chuẩn bị xong, A đưa cho Đ sử dụng trước rồi đưa lại cho A sử dụng và A đưa ma túy cho từng người trong nhóm sử dụng.

Khoảng 18 giờ 30 phút, A cầm đĩa ma túy cùng cả nhóm sang phòng Vip 2 để sử dụng tiếp. Riêng Q, H do mệt nên bỏ về. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày bị Công an xã B kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ ma túy cùng tang vật. Tại cơ quan Điều tra các đối tượng thừa nhận hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như trên.

Tại Kết luận giám định số 114/KL-KTHS-MT ngày 22/3/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh B, kết luận:

+ Một túi nylon kín dán giấy niêm phong, có hình dấu của Công an xã B, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Đại úy Phạm Hoài K, Lê Vũ Thành A, Lê Văn N1, Võ Thành L1, bên trong có 01 (một) đĩa nhựa hình tròn và 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng chứa chất bột màu trắng (A để trên bàn trong phòng V) gửi đến giám định có khối lượng 0,4064 gam, là ma túy, loại Ketamine.

+ Một phong bì màu vàng (Thu giữ phía dưới ghế trong phòng Vip2) có hình dấu của Công an xã B – CAH X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Đại úy Phạm Hoài K, Nguyễn Hữu T1, Lê Văn N1, Võ Thành L1, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt gửi đến giám định có khối lượng 1,7120 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X ra định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn Đ, Lê Vũ Thành A, Nguyễn Hữu T1, Trần Kim M, Phan Văn C, Nguyễn Anh Q, Đinh Văn H. Trong quá trình điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của Đ, A, T1, M, C nên Cơ quan CSĐT Công an huyện X tách riêng đề nghị truy tố trước đối với Đ, A, T1, M, C. Theo cáo trạng số 94/CT-VKS-XM ngày 06/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố các bị cáo tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS và Bản án số 110/2023/HS-ST ngày 30/9/2023 Tòa án nhân dân huyện xét xử tuyên: Các bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS, áp dụng mức hình phạt:

Trần Văn Đ 04 năm tù, Nguyễn Hữu T1 03 năm tù, Lê Vũ Thành A 03 năm 06 tháng tù, Phan Văn C 03 năm tù và Trần Kim M 03 năm tù.

Đối với Đinh Văn H và Nguyễn Anh Q bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X phải ra quyết định tạm đình điều tra vụ án đối với bị cáo và quyết định truy nã ngày 20/11/2023 đối với H và Q. Ngày 15/12/2023, Q ra đầu thú tại Công an xã B, huyện X còn H đầu thú tại Công an huyện X cùng ngày. Nên tiếp tục phục hồi vụ án để xử lý theo quy định.

Vật chứng, tài sản tạm giữ và xử lý: Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ để phục vụ điều tra 01 điện thoại di động hiệu Iphone xs Max, màu vàng gold, số IMEI1: 3572 74090418054, số IMEI2: 3572740901103 88, bên trong có sim số: 0967267192; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 01 túi nylon không rõ hình dạng, màu trong suốt; 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, màu xám, BKS: 72G1 70512, số khung: MHIKF4110LK12734, số máy: KF41E1914944 của Nguyễn Hữu T1. 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y16, màu đen, số IMEI1: 865717 064112744, số IMEI2: 865717064112751, bên trong có sim số 03258598 97 của Lê Vũ Thành A1. 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, số IMEI: 354842091780491, bên trong có sim số: 0868761890; 01 xe mô tô hiệu Winner 150, màu xám, biển số: 72G1 53814, số khung: RLHKC26066Y332071, số máy: KC26E1177841 của Trần Kim M. 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, bên trong có sim 0966360970 của Trần Văn Đ. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu trắng 56 IMEI: 350038445223163, IMEI 2: 350038445454545, bên trong chứa sim số 0374 088322 của Phan Văn C và vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định được Phòng K3 Công an tỉnh B niêm phong trong gói nylon có số ký hiệu 114 ngày 22/3/2023. Số vật chứng tài sản trên đã được xử lý khi xét xử sơ thẩm đối với Trần Văn Đ, Lê Vũ Thành A, Nguyễn Hữu T1, Trần Kim M, Phan Văn C theo Bản án số 110/2023/HS-ST ngày 30/9/2023 Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Bản cáo trạng số 40/CT - VKS – XM ngày 14/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố các bị cáo Đinh Văn H và Nguyễn Anh Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Đinh Văn H và Nguyễn Anh Q mỗi bị cáo từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 04 (B) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đã được xử lý theo bản án số 110/2023/HS – ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

Bị cáo Đinh Văn H và Nguyễn Anh Q nói lời sau cùng: Bản thân các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng:

Các bị cáo Đinh Văn H và Nguyễn Anh Q có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 12/3/2023, các bị cáo Đinh Văn H và Nguyễn Anh Q cùng Trần Văn Đ, Lê Vũ Thành A, Nguyễn Hữu T1, Trần Kim M, Phan Văn C có hành vi tổ chức sử dụng ma túy. Trong đó bị cáo Đ là người khởi xướng, bị cáo H là người chở bị cáo Q và bị cáo A đi mua ma túy. Bị cáo Hoàng g số tiền 400.000đ để mua ma túy; Bị cáo Q không góp tiền để mua ma túy do Q không mang theo tiền. Bị cáo H chuẩn bị dụng cụ đưa 2.000đ và thẻ visa để chia ma túy, bị cáo Q chuẩn bị đĩa đựng ma túy cho từng người trong nhóm sử dụng.

Khoảng 18 giờ 30 phút, A cầm đĩa ma túy cùng cả nhóm sang phòng Vip2 để sử dụng tiếp. Riêng bị cáo Q, H do mệt nên bỏ về. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày bị Công an xã B kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ ma túy cùng tang vật. Bị cáo Đinh Văn H và Nguyễn Anh Q bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện X phải ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị cáo và quyết định truy nã ngày 20/11/2023 đối với bị cáo H và bị cáo Q. Ngày 15/12/2023 bị cáo H và Q ra đầu thú.

Tại Kết luận giám định số 114/KL-KTHS-MT ngày 22/3/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh B, kết luận:

+ Một túi nylon kín dán giấy niêm phong, có hình dấu của Công an xã B, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Đại úy Phạm Hoài K, Lê Vũ Thành A, Lê Văn N1, Võ Thành L1, bên trong có 01 (một) đĩa nhựa hình tròn và 01 (Một) tờ tiền mệnh

giá 10.000 đồng chứa chất bột màu trắng (A để trên bàn trong phòng V) gửi đến giám định có khối lượng 0,4064 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Như vậy hành vi nêu trên của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó, cho thấy bản cáo trạng số 40/CT – VKS – XM ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố các bị cáo Đinh Văn H và Nguyễn Anh Q về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong vụ án này giữa các bị cáo không có sự bàn bạc từ trước, không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo H, Q là đồng phạm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ rê việc sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo H, là người chở bị cáo Q, A đi mua ma túy, bị cáo H góp tiền mua ma túy; bị cáo H và Q chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo H đưa ma túy cho bị cáo Q sử dụng. Trong vụ án này bị cáo H, giúp sức tích cực hơn bị cáo Q tuy nhiên bị cáo Q từng bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” nhiều lần, nhưng bị cáo Q không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân, lại có hành vi phạm tội nên trách nhiệm hình sự của các bị cáo phải chịu là ngang nhau; các bị cáo khác như Trần Văn Đ, Lê Vũ Thành A, Nguyễn Hữu T1, Trần Kim M, Phan Văn C đã bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử bằng bản án số 101/2023/HS - ST ngày 30/9/2023, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hành vi của các bị cáo là nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, là một trong những nguyên nhân là phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là những người không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đã được xử lý theo bản án số 110/2023/HS – ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về các hành vi khác:

Đối với lời khai của Đ, A, C, T1, M số ma túy mà các bị cáo tổ chức sử dụng mua của Nguyễn Ngọc Thành L2. Ngoài lời khai này Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã áp dụng các biện pháp điều tra cần thiết nhưng vẫn chưa có căn cứ để xử lý đối với L2. Đồng thời chưa xác định 1,7120 gam ma túy loại Ketamine thu giữ trong phòng karaoke vip 2 là của ai. Nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X quyết định tách vụ án hình sự số 07/QĐ ngày 09/8/2023 để tiếp tục làm rõ vấn đề trên cùng với hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy”. Lê Trung P và Hoàng Đình N tham gia hát karaoke nhưng về trước không biết việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không phạm tội. Đối tượng Tư S1 (không rõ nhân thân lai lịch) là người Quốc nhờ gọi điện cho L2 để mua ma túy đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách riêng tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị T3 là chủ cơ sở kinh doanh karaoke Tư K1, vào ngày 12/3/2023 khi phát hiện ra sự việc có nhóm đối tượng trên vào quán Tư Khanh do bà T3 quản lý, có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy thì bà T3 đã trình báo cho cơ quan Công an, do đó cơ sở kinh doanh karaoke không vi phạm pháp luật, là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo: Đinh Văn H (Sóc) và Nguyễn Anh Q (Ú) phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Đinh Văn H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/12/2023.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Anh Q 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/12/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Đinh Văn H và Nguyễn Anh Q mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- + Phòng PC10.
- + Phòng PV06.
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thảo